ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 86 /2026/QĐ-UBND	*Sơn La, ngày 16 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định số lượng Tổ bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở và số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sơn La

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở số 30/2023/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 51/2024/QH15 và Luật số 118/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị quyết số 37/2026/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định tiêu chí thành lập, tiêu chí số lượng thành viên, nội dung, mức chi kinh phí và bảo đảm điều kiện hoạt động đối với Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 1. Quy định số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở

1. Tổng số 1.394 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tại 1.394 bản, thôn, tiểu khu, tổ dân phố *(gọi chung là bản, tổ dân phố)* thuộc 67 xã, 08 phường trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Tổng số 5.282 thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, gồm: 1.394 Tổ trưởng; 1.394 Tổ phó và 2.494 Tổ viên.

(Chi tiết tại Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 11 năm 2026, thay thế Quyết định số 124/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp, Bộ Công an;
- Cục Kiểm tra văn bản và TCTHPL, Bộ Tư pháp;
- Như Điều 3;
- Đảng ủy, HĐND, Ủy ban MTTQVN các xã, phường;
- Thống kê tỉnh Sơn La;
- Trung tâm thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ, việc làm, người có công thuộc Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, CAT(02b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Việt

Phụ lục

(Ban hành Kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Phụ lục I

SỐ LƯỢNG TỔ BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ Ở CƠ SỞ VÀ SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN TỔ BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ Ở CƠ SỞ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SƠN LA TẠI CÁC XÃ, PHƯỜNG

STT	Xã, phường	Số lượng Bản, Tổ dân phố	Số lượng Tổ bảo vệ ANTT	Số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT			Tổng số thành viên
				Tổ trưởng	Tổ phó	Tổ viên	
1	xã Đoàn Kết	21	21	21	21	37	79
2	xã Lóng Sập	14	14	14	14	18	46
3	xã Chiềng Sơn	19	19	19	19	23	61
4	xã Vân Hồ	29	29	29	29	53	111
5	xã Song Khủa	16	16	16	16	31	63
6	xã Tô Múa	14	14	14	14	28	56
7	xã Xuân Nha	12	12	12	12	18	42
8	xã Quỳnh Nhai	25	25	25	25	51	101
9	xã Mường Chiên	13	13	13	13	25	51
10	xã Mường Giôn	15	15	15	15	30	60
11	xã Mường Sại	12	12	12	12	22	46
12	xã Thuận Châu	45	45	45	45	85	175
13	xã Chiềng La	23	23	23	23	38	84
14	xã Nậm Lầu	25	25	25	25	34	84
15	xã Muổi Nọi	16	16	16	16	31	63
16	xã Mường Khiêng	32	32	32	32	50	114
17	xã Co Mạ	23	23	23	23	31	77
18	xã Bình Thuận	16	16	16	16	32	64
19	xã Mường É	15	15	15	15	29	59
20	xã Long Hẹ	11	11	11	11	16	38

21	xã Mường La	37	37	37	37	58	132
22	xã Chiềng Lao	23	23	23	23	43	89
23	xã Mường Bú	29	29	29	29	55	113
24	xã Chiềng Hoa	21	21	21	21	33	75
25	xã Bắc Yên	21	21	21	21	38	80
26	xã Tà Xùa	11	11	11	11	18	40
27	xã Tạ Khoa	12	12	12	12	24	48
28	xã Xím Vàng	8	8	8	8	14	30
29	xã Pắc Ngà	13	13	13	13	25	51
30	xã Chiềng Sại	9	9	9	9	14	32
31	xã Phù Yên	38	38	38	38	75	151
32	xã Gia Phù	19	19	19	19	33	71
33	xã Tường Hạ	16	16	16	16	28	60
34	xã Mường Cơi	18	18	18	18	37	73
35	xã Mường Bang	13	13	13	13	25	51
36	xã Tân Phong	7	7	7	7	13	27
37	xã Kim Bon	9	9	9	9	18	36
38	xã Yên Châu	29	29	29	29	57	115
39	xã Chiềng Hặc	26	26	26	26	40	92
40	xã Lóng Phiêng	15	15	15	15	24	54
41	xã Yên Sơn	15	15	15	15	25	55
42	xã Chiềng Mai	26	26	26	26	47	99
43	xã Mai Sơn	41	41	41	41	81	163
44	xã Phiêng Pằn	26	26	26	26	46	98
45	xã Chiềng Mung	28	28	28	28	55	111
46	xã Phiêng Cằm	15	15	15	15	24	54
47	xã Mường Chanh	14	14	14	14	22	50
48	xã Tà Hộc	16	16	16	16	25	57
49	xã Chiềng Sung	15	15	15	15	26	56
50	xã Bó Sinh	20	20	20	20	29	69
51	xã Chiềng Khương	19	19	19	19	35	73

52	xã Mường Hung	26	26	26	26	48	100
53	xã Chiềng Khoong	24	24	24	24	43	91
54	xã Mường Lầm	15	15	15	15	28	58
55	xã Nậm Ty	17	17	17	17	30	64
56	xã Sông Mã	18	18	18	18	38	74
57	xã Huổi Một	16	16	16	16	17	49
58	xã Chiềng Sơ	20	20	20	20	33	73
59	xã Sốp Cộp	24	24	24	24	45	93
60	xã Púng Bánh	15	15	15	15	30	60
61	xã Mường Lạn	13	13	13	13	21	47
62	xã Phiêng Khoài	17	17	17	17	30	64
63	xã Suối Tọ	8	8	8	8	11	27
64	xã Ngọc Chiến	9	9	9	9	19	37
65	xã Tân Yên	15	15	15	15	29	59
66	xã Mường Bám	11	11	11	11	20	42
67	xã Mường Lèo	9	9	9	9	11	29
68	phường Tô Hiệu	26	26	26	26	65	117
69	phường Chiềng An	17	17	17	17	34	68
70	phường Chiềng Cơi	16	16	16	16	32	64
71	phường Chiềng Sinh	15	15	15	15	34	64
72	phường Mộc Châu	18	18	18	18	33	69
73	phường Mộc Sơn	11	11	11	11	21	43
74	phường Vân Sơn	12	12	12	12	20	44
75	phường Thảo Nguyên	17	17	17	17	33	67
Tổng cộng		**1394**	**1394**	**1394**	**1394**	**2494**	**5282**

Phụ lục II

SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN TỔ BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ Ở CƠ SỞ BỐ TRÍ TẠI CÁC BẢN, TỔ DÂN PHỐ THUỘC CÁC XÃ, PHƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SƠN LA

STT	Xã, phường	Bản *(Thôn)* , Tiểu khu *(Tổ dân phố)*	Số lượng thành viên
1	xã Đoàn Kết	Bản Nà Mường	4
2		Bản Kè Tèo	4
3		Bản Chiềng Khòng	4
4		Bản Suối Giăng	4
5		Bản Bó Hoi	4
6		Bản Lòng Hồ	4
7		Bản Tà Lại	4
8		Bản Tà Lọt	4
9		Bản Nà Bó	4
10		Bản Nà Giàng	4
11		Bản Quy Hướng	4
12		Tiểu khu Chiềng Sại	3
13		Bản Đoàn Kết	4
14		Bản Suối Khua	3
15		Bản Nong Cụt	3
16		Bản Suối Ba	3
17		Bản Suối Ngõa	3
18		Bản Tân Ca	4
19		Bản Chiềng Cang	4
20		Bản Bó Hiềng	4
21		Bản Nà Sài	4
22	xã Lóng Sập	Bản Bó Sập	4
23		Bản A Má	4
24		Bản Hong Húa	3
25		Bản Pha Đón	3
26		Bản Pu Nhan	3
27		Bản Chiềng Khừa	4
28		Bản Phách	4
29		Bản Phiêng Cài	3
30		Bản A Lá	3
31		Bản Mường Bó	3
32		Bản Trọng	3
33		Bản Căng Ty	3
34		Bản Ông Lý	3
35		Bản Xa Lú	3
36	xã Chiềng Sơn	Bản Sò Lươn	3
37		Tiểu khu 19/5	3
38		Tiểu khu 1	4
39		Tiểu khu Chiềng Ve	3
40		Tiểu khu 2	3
41		Tiểu khu 3	3
42		Tiểu khu 4	3
43		Tiểu khu 5	3
44		Bản Nặm Dên	3
45		Tiểu khu 7	3
46		Tiểu khu 8	3
47		Bản Co Phương	4
48		Bản Pha Luông	3
49		Bản Suối Thín	3
50		Bản Chiềng Xuân	3
51		Bản Khò Hồng	4
52		Bản Sa Lai	3
53		Bản Vân Xuân	4
54		Bản Nà Sàng	3
55		Bản Lũng Xá	4
56		Bản Co Lóng	4
57		Bản Co Chàm	4
58		Bản Chiềng Yên	4
59		Bản Bình Minh	4
60		Bản Mường Men	4

61	xã Vân Hồ	Bản Bó Nhàng 1	4
62		Bản Bó Nhàng 2	4
63		Bản Suối Lìn	4
64		Tiểu khu Sao Đỏ 1	3
65		Tiểu khu Sao Đỏ 2	3
66		Bản Pa Chè	4
67		Bản Hang Trùng 1	4
68		Bản Hang Trùng 2	4
69		Bản Chiềng Đi 1	4
70		Bản Chiềng Đi 2	4
71		Bản Pa Cốp	4
72		Bản Hua Tạt	4
73		Bản Lóng Luông	4
74		Bản Suối Bon	4
75		Bản Pa Kha	4
76		Bản Nà Bai	4
77		Bản Yên Thành	4
78		Bản Phụ Mẫu	4
79		Bản Hợp Thành	4
80		Bản Thuông Cuông	4
81		Bản Piềng Chà	3
82		Bản Pà Puộc	3
83		Bản Suối Mực	3
84	xã Song Khủa	Bản Liên Hòa	4
85		Bản Tân Hợp	4
86		Bản Lắn	4
87		Bản Tân Thành	4
88		Bản Mường Tè	5
89		Bản Pù Hiềng	4
90		Bản Mường Tiến	4
91		Bản Quang Minh	4
92		Bản To Ngùi	3
93		Bản Coong	3
94		Bản Đoàn Kết	4
95		Bản Lóng Khủa	4
96		Bản Pưa Dinh	4
97		Bản Tà Lạc	4
98		Bản Un	4
99		Bản Co Súc	4
100	xã Tô Múa	Bản Bản Bó	3
101		Bản Bó Khảm	4
102		Bản Khòng	4
103		Bản Páng	4
104		Bản Cho Đáy	4
105		Bản Chiềng Sôi	4
106		Bản Suối Bàng	4
107		Bản Tin Tốc	4
108		Bản Mường Khoa	4
109		Bản Nà Chá	4
110		Bản Hợp Nhất	4
111		Bản Lắc Mường	4
112		Bản Pưa Lai	4
113		Bản Tô Múa	5
114	xã Xuân Nha	Bản Mường An	4
115		Bản Xuân Nha	4
116		Bản Chiềng Chung	4
117		Bản Pù Tưn	4
118		Bản Tân Xuân	4
119		Bản Thắm Tôn	3
120		Bản Bún	3
121		Bản Láy	4
122		Bản Cột Mốc	3
123		Bản Tây Tà Lào	3
124		Bản Đông Tà Lào	3
125		Bản Sa Lai	3
126		Bản Khiêu Ban	4
127		Bản Mường Giàng	4
128		Tiểu khu Gia Lan	5
129		Tiểu khu Phiêng Nèn	4
130		Tiểu khu 1	4

131		Tiểu khu 2	4
132		Tiểu khu 3	5
133		Bản Bung Lanh	4
134		Bản Pá Uôn	4
135		Bản Púa Xe	4
136		Tiểu khu Chiềng Bằng	5
137		Bản Lọng Đán	5
138	xã Quỳnh Nhai	Bản Ngáy	4
139		Bản Pu Khoang	3
140		Bản He	4
141		Bản Hán	4
142		Bản Chiềng Khoang	4
143		Bản Đông Hậu	4
144		Bản Ca	5
145		Bản Lỷ Sản	4
146		Bản Huổi Ná	3
147		Bản Chiềng Ơn	4
148		Bản Xe	4
149		Bản Lốm Lầu	3
150		Bản Bình Yên	3
151		Bản Nà Mùn	5
152		Bản Phiêng Bay	4
153		Bản Chiềng Khay	4
154		Bản Có Luông	4
155		Bản Mường Chiên	5
156		Bản Pạ Lò	4
157	xã Mường Chiên	Bản Cà Nàng	4
158		Bản Phướng	4
159		Bản Khâu Pùm	3
160		Bản Nặm Tấu	3
161		Bản Ít Ta Bót	4
162		Bản Pháy Suông	3
163		Bản Pho Pha	4
164		Bản Pha Khinh	4
165		Bản Chiềng Lề	4
166		Bản Phiêng Mựt	4
167		Bản Mấc Líu	4
168		Bản Nà Mạt	4
169		Bản Pá Mặn	4
170		Bản Huổi Ngà	4
171	xã Mường Giôn	Bản Khoang	4
172		Bản Pá Le	4
173		Bản Tậu Khứm	4
174		Bản Bo Xanh	4
175		Bản Giôn	4
176		Bản Xa	4
177		Bản Khóp	4
178		Bản Phiêng Mựt II	4
179		Bản Nặm Ét	4
180		Bản Đoàn Kết	4
181		Bản Nhả Sày	3
182		Bản Hợp Nhất	4
183		Bản Thống Nhất	4
184	xã Mường Sại	Bản Dọ	4
185		Bản Mường Sại	4
186		Bản Coi	4
187		Bản Búa Bon	4
188		Bản Ten Che	3
189		Bản Cà Pống	4
190		Bản Cọ Muông	4
191		Thôn 2	4
192		Thôn 3	4
193		Thôn 4	4
194		Thôn 5	4
195		Bản Huông	4
196		Bản Pán	4
197		Bản Chiềng Ly	5
198		Bản Bó	4
199		Bản Phiêng Còng	4
200		Bản Nà Cang	4

201		Bản Tịm Khem	4
202		Bản Nọi Lọ	4
203		Bản Phổng Lăng	4
204		Bản Phiêng Cại	4
205		Bản Hợp Nhất	4
206		Bản Ba Nhất	4
207		Bản Thôm	4
208		Bản Lạn Tranh	3
209		Bản Củ	4
210		Bản Thẳm	5
211		Bản Bai	4
212		Bản Bôm Lầu	3
213	xã Thuận Châu	Bản Cang	4
214		Bản Cụ	4
215		Bản Chiềng Pấc	4
216		Bản Bó Lanh	3
217		Bản Bìa	3
218		Bản Dửn	3
219		Thôn 1	4
220		Bản Mòn	4
221		Bản Thống Nhất A	3
222		Bản Thống Nhất B	4
223		Bản Chùn	3
224		Bản Dẹ	4
225		Bản Lạnh	4
226		Bản Hua Nà	4
227		Bản Tốm	4
228		Bản Công Mường	4
229		Thôn 6	4
230		Thôn 7	4
231		Thôn 8	4
232		Bản Mảy	4
233		Bản Dân Chủ	4
234		Bản Lĩnh Luông	4
235		Bản Xi Măng	4
236		Bản Chiềng La	4
237		Bản Chiềng Ngàm	4
238		Bản Ngàm Tợ	4
239		Bản Tam	4
240		Bản Huổi Nong	3
241		Bản Bay	4
242		Bản Tông Cọ	4
243		Bản Bó Mạ	4
244		Bản Liên Minh	3
245		Bản Phiêng Nong	4
246		Bản Lè	4
247	xã Chiềng La	Bản Thúm Cáy	3
248		Bản Chiềng Cang	3
249		Bản Lả Lốm	3
250		Bản Song	3
251		Bản Cát Lót	3
252		Bản Huổi Lọng	4
253		Bản Lào	4
254		Bản Phé	4
255		Bản Sen To	4
256		Bản Săng	4
257		Bản Pù	4
258		Bản Huổi Lán	3
259		Bản Biên	4
260		Bản Tăng	4
261		Bản Hua Ty	3
262		Bản Nà Há	3
263		Bản Lọng Lầu	4
264		Bản Tòng	3
265		Bản Ban Xa	3
266		Bản Lậu Nong	4
267		Bản Huổi Kép	3
268		Bản Pài	3
269		Bản Xanh	3
270		Bản Nong Ten	3

271	xã Nậm Lầu	Ban Mo Kẹ	3
272		Bản Ít Cuông	3
273		Bản Pa O	3
274		Bản Púng	4
275		Bản Tra	4
276		Bản Phạ	4
277		Bản Có Líu	4
278		Bản Hỏm	3
279		Bản Lét Trạng	3
280		Bản Chiềng Bôm	4
281		Bản Mỏ	3
282		Bản Nhộp	3
283		Bản Huổi Pu	3
284	xã Muổi Nọi	Bản Hua Lành	3
285		Bản Muổi Nọi	4
286		Bản Bó Nguồng	4
287		Bản Lầy	4
288		Bản Nong Ỏ	4
289		Bản Phặng	4
290		Bản Bon	4
291		Bản Nam Tiến	4
292		Bản Pùa	4
293		Bản Hiềm	4
294		Bản Lằm	4
295		Bản Buống Khoang	4
296		Bản Thán Sàng	4
297		Bản Sẳng Sang	4
298		Bản Đông Hưng	4
299		Bản Bản Tát	4
300	xã Mường Khiêng	Bản Nà Sành	4
301		Bản Nong Bon	4
302		Bản Bó	3
303		Bản Lọng Viềng	4
304		Bản Mười	4
305		Bản Tra	4
306		Bản Hốc Quỳnh	3
307		Bản Phai Xe	4
308		Bản Nà Ten	3
309		Bản Lót Măn	4
310		Bản Củ Sát	4
311		Bản Nhốc Thông	4
312		Bản Lứa Pợ	4
313		Bản Khiêng	4
314		Bản Nuống Há	3
315		Bản Pục Tứn	4
316		Bản Phé Hằng	3
317		Bản Nam Han	4
318		Bản Sào Và	3
319		Bản Phúc Kềm	3
320		Bản Bon	4
321		Bản Hốc	4
322		Bản Tát	4
323		Bản Bắc	3
324		Bản Lụ	4
325		Bản Tạ Mạ	3
326		Bản Kia	3
327		Bản Ban Xa	4
328		Bản Co Muông	3
329		Bản Co Khết	3
330		Bản Mồng Luông	3
331		Bản Chà Lào	3
332		Bản Pá Lông	4
333		Bản Pá Ný	3
334		Bản Hua Dấu	3
335		Bản Tịa Tậu	3
336		Bản Hua Ngáy	3
337		Bản Sấu Mê	3
338		Bản Tinh Lá	4
339		Bản Co Cài	3
340		Bản Pá Hốc	3

341	xã Co Mạ	Bản Co Nhừ	3
342		Bản Co Tòng	3
343		Bản Há Khúa	3
344		Bản Thẳm Xét	4
345		Bản Co Nghè	3
346		Bản Co Mạ	4
347		Bản Chống Khoa	4
348		Bản Xá Nhá	3
349		Bản Hát Xiến	3
350		Bản Chả Lạy A	3
351		Bản Po Mậu	4
352		Bản Cát Mới	4
353		Bản Nong Vai	4
354		Bản Cửa Rừng	3
355	xã Bình Thuận	Bản Bình Sơn	3
356		Bản Bình Vân	4
357		Bản Bình Minh	5
358		Bản Bình An	4
359		Bản Bình Mộc	4
360		Bản Bình Nguyên	4
361		Bản Khâu Lay	4
362		Bản Hưng Nhân	4
363		Bản Chộ Muông	4
364		Bản Lái Kính	4
365		Bản Cổng Chặp	4
366		Bản Heo Trại	4
367		Bản Ngà Phát	4
368		Bản Ta Khoang	4
369		Bản Nặm Giắt	4
370		Bản Trọ Phảng	4
371	xã Mường É	Bản Chiềng Ve	4
372		Bản Nà Lầu	4
373		Bản Cại Kéo	4
374		Bản Phát Chặp	4
375		Bản Phạ Lụ	4
376		Bản Tum Tàn	4
377		Bản Há Tốc	4
378		Bản Ái Khôm	3
379		Bản Hát Lụ	4
380		Bản Lùa	4
381		Bản Kẹ	4
382		Bản Nà Khoang	4
383		Bản Mầu Thái	4
384		Bản Ta Tú	4
385		Bản Nghịu	4
386	xã Long Hẹ	Bản Cán Tỷ	3
387		Bản Nà Nôm	3
388		Bản Nông Cốc	4
389		Bản Ta Khom	3
390		Bản Nặm Nhứ	3
391		Bản Long Hẹ	4
392		Bản Cha Mạy	4
393		Bản Tở	4
394		Bản É Tòng	4
395		Bản Xam Phống	3
396		Bản Huổi Lanh	3
397		Bản Nà Lốc	4
398		Tiểu khu Chiềng Tè	4
399		Tiểu khu Ít Ong	3
400		Bản Nà Nong	4
401		Tiểu khu 1	5
402		Tiểu khu 2	4
403		Bản Mường Trai	4
404		Bản Pá Chiến	4
405		Bản Ku Pau	3
406		Bản Nong Bẩu	3
407		Bản Nặm Păm	4
408		Bản Piệng	4
409		Bản Hoa Ban	3
410		Bản Hua Chiến	3

411		Bản Nong Quài	3
412		Bản Pá Kim	3
413		Tiểu khu Mé Lìu	3
414		Tiểu khu Hua Ít	3
415	xã Mường La	Tiểu khu Phiêng Tìn	3
416		Bản Lả Búng	3
417		Bản Huổi Muôn	3
418		Bản Huổi Ban	3
419		Bản Púng Quài	3
420		Bản Chiến	4
421		Bản Nong Luồng	4
422		Bản Hua Nặm	4
423		Bản Huổi Liếng	3
424		Bản Ít	4
425		Bản Nà Trà	3
426		Bản Pi	4
427		Bản Lứa	4
428		Bản Chà Lào	3
429		Bản Tong	4
430		Bản Ten	4
431		Bản Cang Phiêng	4
432		Bản Pi Tạy	4
433		Bản Núa Trò	4
434		Bản Mền	4
435		Bản Hua Trai	4
436		Bản Po	4
437		Bản Lè	4
438		Bản Lọng Bong	3
439		Bản Pá Han	4
440		Bản Tà Sài	4
441		Bản Phiêng Cại	4
442		Bản Cun	4
443		Bản Nhạp	4
444		Bản Lếch	4
445	xã Chiềng Lao	Bản Nà Lếch	4
446		Bản Nà Cường	4
447		Bản Phiêng Phả	4
448		Bản Đán Én	3
449		Bản Xu Xàm	4
450		Bản Pậu	4
451		Bản Huổi Xu	4
452		Bản Púng Ngùa	4
453		Bản Huổi Sản	3
454		Bản Huổi Tao	4
455		Bản Nậm Giôn	4
456		Bản Huổi Lẹ	4
457		Bản Tạ Bú	4
458		Bản Tạ Búng	4
459		Bản Bắc	4
460		Bản Pết Tôm	4
461		Bản Thẳm Hon	3
462		Bản Buôi	4
463		Bản Chom Cọ	3
464		Bản Nặm Ún	4
465		Bản Mường Chùm	4
466		Bản Chang Lứa	4
467		Bản Pàn	4
468		Bản Hồng Hin	4
469		Bản Pặt	4
470		Bản Co Tòng	3
471	xã Mường Bú	Bản Bó Cốp	4
472		Bản Pá Xúm	3
473		Bản Huổi Hào	4
474		Bản Chón	4
475		Bản Cứp	4
476		Bản Nà Nong	4
477		Bản Ta Mo	4
478		Bản Giàn	4
479		Bản Mường Bú	4
480		Bản Búng Diễn	4

481		Bản Văn Minh	4
482		Bản Ngoạng	4
483		Bản Bằng Phột	4
484		Bản Nang Phai	4
485		Bản Sang	5
486	xã Chiềng Hoa	Bản Tảo Ván Mới	4
487		Bản Khao Lao Mới	3
488		Bản Chông Dủ Tẩu	3
489		Bản Nặm Hồng	4
490		Bản Chiềng Công	4
491		Bản Lọng Bó	3
492		Bản Phương Yên	4
493		Bản Lứa Xe	4
494		Bản Áng Nghịu	4
495		Bản Chông	4
496		Bản Vinh Quang	4
497		Bản Mường Pia	5
498		Bản Nong Hoi Dưới	4
499		Bản Lạng Xua	4
500		Bản Kéo Hỏm	3
501		Bản Mạo	3
502		Bản Hán Cá Thệnh	3
503		Bản Tà Pù Chử	3
504		Bản Sạ Súng	3
505		Bản Hán Trạng	3
506		Bản Nong É	3
507	xã Bắc Yên	Bản Suối Háo	4
508		Bản Pu Nhi	4
509		Bản Cao Đa	5
510		Bản Hồng Ngài	4
511		Bản Phiêng Ban 1	5
512		Bản Suối Song	3
513		Bản Trung Sơn	3
514		Bản Ngậm	3
515		Bản Nguồn	3
516		Bản Chanh	3
517		Bản Phiêng Ban	3
518		Bản Đung Giàng	4
519		Bản Cang Hợp	4
520		Bản Lung Tang	4
521		Bản Tân Ban	4
522		Bản Bắc Sơn	4
523		Bản Bắc Đa	4
524		Bản Bắc Ban	4
525		Bản Phiêng Ban 2	4
526		Bản Pe	4
527		Bản Mong	4
528	xã Tà Xùa	Bản Làng Cao	4
529		Bản Làng Sáng	4
530		Bản Thảo Nguyên	3
531		Bản Bẹ	3
532		Bản Chống Tra	3
533		Bản Chung Trinh	3
534		Bản Háng Cao	4
535		Bản Làng Chếu	4
536		Bản Suối Păng	4
537		Bản Háng Đồng	4
538		Bản Tà Xùa	4
539	xã Tạ Khoa	Bản Suối Nhạn	4
540		Bản Tân Tiến	5
541		Bản Đoàn Kết	4
542		Bản Phúc	4
543		Bản Mường Khoa	5
544		Bản Đèo Chẹn	4
545		Bản Chẹn	4
546		Bản Hua Nhàn	4
547		Bản Pá Khốm	3
548		Bản Trông Dê	3
549		Bản Sập Việt	4
550		Bản Tà Đò	4

551	xã Xím Vàng	Bản Hang Chú	4
552		Bản Xím Vàng	4
553		Bản Pa Cư Sáng	4
554		Bản Pá Hốc	3
555		Bản Suối Lềnh	4
556		Bản Nậm Lộng	3
557		Bản Háng Chơ	4
558		Bản Trồng Tầu	4
559	xã Pắc Ngà	Bản Sài Ang	4
560		Bản Thượng Tiến	4
561		Bản Suối Cải	4
562		Bản Cải B	3
563		Bản Chim Hạ	4
564		Bản Vàn	4
565		Bản Suối Tù	4
566		Bản Pắc Ngà	4
567		Bản Bước	4
568		Bản Lừm Thượng A	4
569		Bản Lừm Thượng B	4
570		Bản Lừm Hạ	4
571		Bản Nong Cóc	4
572	xã Chiềng Sại	Bản Nhèm	4
573		Bản Nặm Lin	3
574		Bản Co Muồng	3
575		Bản Nà Dòn	4
576		Bản Tăng	3
577		Bản Kỳ Sơn	4
578		Bản En	4
579		Bản Quế Sơn	4
580		Bản Suối Ngang	3
581	xã Phù Yên	Tiểu khu 1	5
582		Tiểu khu 2	4
583		Tiểu khu 3	3
584		Tiểu khu 4	4
585		Tiểu khu 5	4
586		Tiểu khu 6	4
587		Tiểu khu 7	4
588		Tiểu khu 8	4
589		Bản Mo Nghè	4
590		Bản Thượng Huy	4
591		Bản Búc Mo	5
592		Bản Mo	4
593		Bản Chiềng Thượng	4
594		Bản Chiềng	4
595		Bản Nà Phái	4
596		Bản Dèm	4
597		Bản Phai Làng	4
598		Bản Làng Phố	4
599		Bản Sáy Tú	3
600		Bản Tọ Thượng	4
601		Bản Trò	4
602		Bản Lò Lìu	4
603		Bản Nà Lò	4
604		Bản Tọ Hạ	5
605		Bản Bó	4
606		Bản Puôi	5
607		Bản Lềm	4
608		Bản Cù	4
609		Bản Giáo	4
610		Bản Suối Cù	3
611		Bản Suối Nhúng	3
612		Bản Suối Pai	3
613		Bản Huy Tường 1	4
614		Bản Huy Tường 2	4
615		Bản Kíu	5
616		Bản Úm	4
617		Bản Ban	4
618		Bản Núi Hồng	3
619		Bản Pưn	3
620		Bản Nhọt	4

621	xã Gia Phù	Bản Vi	4
622		Bản Sập Xa	4
623		Bản Bùa Thượng	4
624		Bản Bùa Hạ	5
625		Bản Gia Phù	4
626		Bản Chèo Bau	4
627		Bản Đông	4
628		Bản Bùa Chung	5
629		Bản Nà Mạc	4
630		Bản Tạo	4
631		Bản Giàng	3
632		Bản Suối Cáy	4
633		Bản Phiêng Lương	3
634		Bản Suối Bau	3
635		Bản Suối Chát	3
636		Bản Hiền Giàng	3
637		Bản Suối Thịnh	3
638	xã Tường Hạ	Bản Tiên Phong	4
639		Bản Liên Hợp	4
640		Bản Tường Tiến	4
641		Bản Tường Thượng	4
642		Bản Tân Tiến	4
643		Bản Tường Phong	3
644		Bản Khoa 1	4
645		Bản Khoa 2	4
646		Bản Chăn	4
647		Bản Thon	4
648		Bản Thống Nhất	4
649		Bản Tân Đà	3
650		Bản Khảo	4
651		Bản Đồng La	4
652		Bản Suối Lốm	3
653		Bản Suối Tre	3
654	xã Mường Cơi	Bản Đoàn Kết	5
655		Bản Tân Kiềng	4
656		Bản Ngã Ba	4
657		Bản Hưng Cơi	4
658		Bản Liên Hợp	4
659		Bản Văn Cơi	4
660		Bản Đu Lèo	5
661		Bản Vường Thịnh	5
662		Bản Mỏ	4
663		Bản Tân Lang	4
664		Bản Yên Hưng	4
665		Bản Thải	4
666		Bản Khẻn Tiên	4
667		Bản Yên Thịnh	4
668		Bản Khoai Lang	4
669		Bản Đất Lành	3
670		Bản Chiếu	3
671		Bản Tổng Cẩu	4
672	xã Mường Bang	Bản Mường Lang	4
673		Bản Nguồn	3
674		Bản Chiềng Manh	4
675		Bản Tường Lang	4
676		Bản Lằn	4
677		Bản Páp	4
678		Bản Tường Han	4
679		Bản Do	4
680		Bản Sọc	4
681		Bản Bang	4
682		Bản Thống Nhất	4
683		Bản Dinh	4
684		Bản Chè Mè	4
685	xã Tân Phong	Bản Vạn Yên	4
686		Bản Đông Phong	4
687		Bản Đá Mài	4
688		Bản Trung Phong	4
689		Bản Suối Vé	3
690		Bản Bông	4

691		Bản Hợp Phong	4
692	xã Kim Bon	Bản Bãi Vàng	4
693		Bản Đá Đỏ	4
694		Bản Quang Minh	4
695		Bản Tân Dân	4
696		Bản Suối On	4
697		Bản Trung Thành	4
698		Bản Kim Bon	4
699		Bản Bương Pa	4
700		Bản Suối Vạch	4
701	xã Yên Châu	Bản Nhôm	4
702		Bản Suối Dương	3
703		Bản Chai	4
704		Bản Chiềng Đông	4
705		Bản Luông Mé	4
706		Bản Đông Tấu	4
707		Bản Na Pản	4
708		Bản Búng Mo	4
709		Bản Chiềng Kim	4
710		Bản Chiềng Sàng	4
711		Bản Mai Ngập	4
712		Bản Đán	4
713		Bản Kết Đoàn	4
714		Bản Chiềng Pằn	4
715		Bản Sạng Phát	4
716		Bản Ngùa	4
717		Bản Boong Xanh	4
718		Tiểu khu 03/2	4
719		Tiểu khu Mường Vạt	4
720		Tiểu khu 02/9	5
721		Tiểu khu 19/5	4
722		Tiểu khu Chiềng An	3
723		Bản Vang Qua	4
724		Bản Chiềng Khoi	4
725		Bản Tủm	4
726		Bản Đông Ngoàng	4
727		Bản Sặp Vạt	4
728		Bản Thín Khá	4
729		Bản Đoàn Kết	4
730	xã Chiềng Hặc	Bản Huổi Mong	4
731		Bản Suối Phà	4
732		Bản Trung Tâm	3
733		Bản Cố Nông	4
734		Bản Chiềng Ban	4
735		Bản Đông Khùa	3
736		Bản Tà Làng Cao	4
737		Bản Hang Hóc	4
738		Bản Luông	4
739		Bản Tà Vài	4
740		Bản Huổi Sét	4
741		Bản Văng Lùng	4
742		Bản Bó Kiếng	3
743		Bản Tà Làng Thấp	4
744		Bản Hua Đán	4
745		Bản Tú Quỳnh	3
746		Bản Pa Hốc	3
747		Bản Mường Lựm	4
748		Bản Nà Ngà	4
749		Bản Nong Pết	3
750		Bản Bó Mon	3
751		Bản Cang	3
752		Bản Dão	3
753		Bản Co Sáy	3
754		Bản Ôn Ốc	3
755		Bản Pa Khôm	3
756		Bản Nong Đúc	4
757		Bản Nà Mùa	4
758		Bản Mơ Tươi	3
759		Bản Chiềng Tương	4
760		Bản Yên Thi	4

761	xã Lóng Phiêng	Bản Tà Vàng	4
762		Bản Pha Cúng	4
763		Bản Tô Quỳnh	4
764		Bản Mỏ Than	3
765		Bản Co Lắc	4
766		Bản Pa Kha 3	3
767		Bản Bó Hin	3
768		Bản Đin Chí	3
769		Bản Pom Khốc	4
770		Bản Pa Khôm	3
771	xã Yên Sơn	Bản Phương Quỳnh	4
772		Bản Chiềng Hưng	4
773		Bản Chờ Lồng	4
774		Bản Cò Chịa	4
775		Bản Đin Chí	3
776		Bản Khuông	3
777		Bản Nà Cài	3
778		Bản Co Tôm	3
779		Bản Trạm Hốc	4
780		Bản Chiềng On	4
781		Bản Nà Dạ	4
782		Bản Keo Đồn	3
783		Bản Đán	4
784		Bản Yên Quỳnh	4
785		Bản Kim Sơn	4
786	xã Chiềng Mai	Bản Thạy Lốm 6/1	4
787		Bản Áng Ưng	4
788		Bản Kéo Tốc	4
789		Bản Mai Khoang	4
790		Bản Củ	4
791		Bản Có Tình	4
792		Bản Púng	4
793		Bản Sàng Nà Tre	4
794		Bản Phiêng Quài Tong Chinh	4
795		Bản Dăm Puốn	4
796		Bản Khiềng	3
797		Bản Thẳm	3
798		Bản Pặc Ngần	3
799		Bản Ót Thộ	4
800		Thôn Hoàng Văn Thụ	4
801		Bản Cơi Pòn	4
802		Bản Mường Mụa	4
803		Thôn Ban Mai	4
804		Bản Cuộm Sâu	4
805		Bản Hợp Nhất	4
806		Bản Chiềng Dong	4
807		Bản Lọn Nghịu	4
808		Bản Pắng Săng	3
809		Bản Buốt Văn	4
810		Bản Nà Viền	3
811		Bản Sươn Mè	4
812		Tiểu khu 1	5
813		Tiểu khu 9	4
814		Tiểu khu 8	3
815		Bản Nặm Ban	4
816		Tiểu khu 15	4
817		Tiểu khu 21	4
818		Tiểu khu 10	4
819		Tiểu khu 14	4
820		Tiểu khu 2	4
821		Tiểu khu 17	4
822		Tiểu khu 18	3
823		Tiểu khu 20	3
824		Bản Nà Săng	4
825		Bản Yên Tiến	4
826		Bản Hạ Khoang	4
827		Bản Củ Nghè	4
828		Thôn Hát Lót	5
829		Bản Nà Sy	4
830		Tiểu khu 19/5	4

831	xã Mai Sơn	Bản Nhạp	4
832		Bản Lếch	5
833		Bản Nong Mòn	4
834		Tiểu khu Thống Nhất	4
835		Bản Đại Phát	4
836		Bản Hua Tát	4
837		Bản Mu Kít	4
838		Tiểu khu 3 Cò Nòi	3
839		Tiểu khu Cò Nòi	4
840		Tiểu khu Bình Minh	5
841		Bản Tân Thảo	5
842		Bản Ngồ Hén	4
843		Thôn Tiền phong	4
844		Thôn Nà Cang	4
845		Bản Phiêng Trai	4
846		Tiểu khu 4	4
847		Tiểu khu 6	4
848		Tiểu khu 19	3
849		Bản Cò Nòi	4
850		Bản Mòn	4
851		Tiểu khu 26/3	3
852		Tiểu khu 3/2	4
853	xã Phiêng Pằn	Bản Kết Hay	4
854		Bản Nà Pồng Po	4
855		Bản Pá Ban	3
856		Bản Nà Nhụng	4
857		Bản Ta Lúc	4
858		Bản Nà Ớt	3
859		Bản Trạm Cọ	4
860		Bản Nà Hạ	3
861		Bản Xà Vịt	4
862		Bản Chi	5
863		Bản Ý Lường	4
864		Bản Tảng	3
865		Bản Mờn	4
866		Bản Lù Oi	5
867		Bản Phẳng Bon	3
868		Bản Há Sét	3
869		Bản Nà Un	3
870		Bản Pó In	4
871		Bản Mật Sàng	4
872		Bản Lạn Quỳnh	4
873		Bản Pá Nó	3
874		Bản Vít	4
875		Bản Ta Vắt	4
876		Bản Phiêng Khàng	4
877		Bản Nà Hiên	4
878		Bản Hua Bó	4
879	xã Chiềng Mung	Thôn Nà Sản	4
880		Bản Xum	4
881		Bản Mạt	4
882		Thôn Hoàng Văn Thụ	4
883		Bản Thống Nhất	4
884		Bản Tà Xa	4
885		Bản Tiến Xa	4
886		Bản Un	4
887		Bản Lắm Cút	4
888		Bản Bon	4
889		Bản Mé	4
890		Bản Bằng Thịnh	4
891		Bản Liềng Quỳnh	4
892		Bản Phang Hụm Có	4
893		Bản Rừng Thông	3
894		Bản Lầu Hời Sang	4
895		Thôn Đoàn Kết	4
896		Bản Phát Bôm Cưa	4
897		Thôn 7	4
898		Bản Nà Hạ	4
899		Bản Lo Đúc Hản	4
900		Bản Ò	4

901		Bản Thống Nhất 1	4
902		Bản Bó Pầu	4
903		Bản Cắp Sẳng	4
904		Bản Mé Mạt	4
905		Bản Hào	4
906		Bản Quỳnh Giàn	4
907	xã Phiêng Cằm	Bản Nong Tầu	4
908		Bản Nong Xà Nghè	3
909		Bản Lọng Hỏm	4
910		Bản Hua Két	4
911		Bản Phiêng Ngần	3
912		Bản Hua Nà	3
913		Bản Phiêng Phụ	4
914		Bản Cho Cong	4
915		Bản Nhụng	4
916		Bản Sài Khao	4
917		Bản Phiêng Khôm	4
918		Bản Hua Pư	3
919		Bản Pá Hốc	3
920		Bản Co Hịnh	3
921		Bản Huổi Nhả	4
922	xã Mường Chanh	Bản Ngòi	4
923		Bản Nam	3
924		Bản Nghịu Ten	4
925		Bản Khoa	4
926		Bản Hạm	3
927		Bản Mảy	4
928		Bản Đen	4
929		Bản Mé	4
930		Bản Đông Bai	3
931		Bản Cang Mường	4
932		Bản Pon Chằm	3
933		Bản Hỏm Lợi	3
934		Bản Nà Cà	4
935		Bản Nặm Bông	3
936	xã Tà Hộc	Bản Pù Tền	3
937		Bản Nà Hường	5
938		Tiểu khu 8	4
939		Bản Nà Bó	4
940		Bản Bơ	3
941		Bản Pơn	3
942		Bản Cáp Na	3
943		Bản Mường	3
944		Bản Trung Thành	3
945		Bản Phiêng Hịnh	3
946		Bản Kéo Bó	3
947		Bản Hộc	4
948		Bản Mòng	4
949		Bản Pá Nó	4
950		Bản Sơn Tra	4
951		Bản Đông Sàn	4
952	xã Chiềng Sung	Bản Nong Sơn	3
953		Bản Nhất Bó Lạnh	4
954		Bản Sy	3
955		Bản Cang	4
956		Bản Tong Tải	4
957		Bản Tong Chiêng	3
958		Bản Hòa Bình	4
959		Bản Phường	4
960		Bản Bó Quỳnh	4
961		Bản Búc	4
962		Bản Sài Lương	4
963		Bản Yên Bình	4
964		Bản Chiềng Đen	4
965		Bản Chan Chiềng	4
966		Bản Cao Sơn	3
967		Bản Huổi Tính	3
968		Bản Pá Ma	4
969		Bản Bó Sinh	3
970		Bản Băng Dạ	3

971	xã Bó Sinh	Bản Phống	4
972		Ban Pá Ngay	3
973		Bản Pát Nong	4
974		Bản Nà Bó	4
975		Bản Lọng Xày	3
976		Bản Co Tòng	4
977		Bản Hua Lưng	3
978		Bản Lưng	4
979		Bản Huổi Pàn	4
980		Bản Lằng Mới	3
981		Bản Huổi Han	3
982		Bản Pá Ca	3
983		Bản Pú Bẩu	4
984		Bản Háng Xía	3
985		Bản Pha Hặp	3
986		Bản Hặp	4
987	xã Chiềng Khương	Bản Là	4
988		Bản Quyết Thắng	4
989		Bản Quyết Tâm	4
990		Bản Thống Nhất	4
991		Bản Tân Hưng	5
992		Bản Khương Tiên	4
993		Bản Chiềng Khương	4
994		Bản Mo	4
995		Bản Liên Hồng	4
996		Bản Sai	4
997		Bản Nà Hò	4
998		Bản Nà Un	3
999		Bản Co Đứa	3
1000		Bản Bó	4
1001		Bản Híp	4
1002		Bản Tiên Sơn	4
1003		Bản Nong Phạ	3
1004		Bản Tin Tốc	3
1005		Bản Ỏ	4
1006	xã Mường Hung	Bản Trung Chính	4
1007		Bản Ít Om	4
1008		Bản Lúa	4
1009		Bản Hong Dồm	4
1010		Bản Cát	4
1011		Bản Mường Hung	4
1012		Bản Hát So	4
1013		Bản Nà Cầm	4
1014		Bản Nà Ngần	4
1015		Bản Huổi Ói	3
1016		Bản Kéo Co	3
1017		Bản Bua Hin	3
1018		Bản Huổi Bua	3
1019		Bản Nhạp Trung	4
1020		Bản Hát Sét	5
1021		Bản Chiềng Cang	5
1022		Bản Bó Lạ	4
1023		Bản Tre	4
1024		Bản Hua Tát	4
1025		Bản Ít Lót	3
1026		Bản Pá Nó	4
1027		Bản Huổi Tao	3
1028		Bản Có Thón	4
1029		Bản Củ Cang	4
1030		Bản Mỏ	4
1031		Bản Chiềng Xôm	4
1032		Bản Khong Tở	4
1033		Bản Cang	4
1034		Bản Mòn	4
1035		Bản Hoàng Lay	3
1036		Bản Púng	4
1037		Bản Bó Luông	4
1038		Bản Tà Hay	4
1039		Bản Liên Phương	4
1040		Bản Lướt	4

1041	xã Chiềng Khoong	Bản Xim Muội	4
1042		Bản Huổi Bó	4
1043		Bản Xi Lô	4
1044		Bản Lè	4
1045		Bản Nam Pìn	4
1046		Bản Nà Dòn	4
1047		Bản Nà Kham	4
1048		Bản Mường Cai	4
1049		Bản Xia Kia	3
1050		Bản Huổi Khe	4
1051		Bản Hải Sơn	4
1052		Bản Hán Ku	4
1053		Bản Huổi Hưa	3
1054		Bản Sài Khao	3
1055		Bản Bó Chạy	3
1056	xã Mường Lầm	Bản Lốm Hỏm	4
1057		Bản Hịa	4
1058		Bản Lấu Ngày	4
1059		Bản Phèn Sàng	4
1060		Bản Huổi Lếch	3
1061		Bản Mường Nưa	4
1062		Bản Mường Tợ	4
1063		Bản Củ Luông	4
1064		Bản Đứa Lốc	4
1065		Bản Tặng Sỏn	3
1066		Bản Cốc Núa	4
1067		Bản Phá Thóng	4
1068		Bản Hin Phẳng	4
1069		Bản Tìa Pặt	4
1070		Bản Nà Tấu	4
1071	xã Nậm Ty	Bản Nuốt Còn	4
1072		Bản Chiềng Vàng	4
1073		Bản Nà Tòng	4
1074		Bản Đứa Pàn	3
1075		Bản Huổi Tòng	3
1076		Bản Nà Phung	3
1077		Bản Pịn Ban	4
1078		Bản Bú Khương	4
1079		Bản Chéo Tư	4
1080		Bản Mòn	4
1081		Bản Nà Mện	4
1082		Bản Pá Men	4
1083		Bản Co Dâu	4
1084		Bản Sàng Hay	4
1085		Bản Pàn	4
1086		Bản Nà Khựa	4
1087		Bản Nong Xô	3
1088	xã Sông Mã	Tổ dân phố 1	4
1089		Tổ dân phố 2	4
1090		Tổ dân phố 3	4
1091		Tổ dân phố 4	4
1092		Tổ dân phố 5	4
1093		Tổ dân phố 6	4
1094		Tổ dân phố 7	4
1095		Tổ dân phố 8	4
1096		Tổ dân phố 9	3
1097		Bản Nà Hin	5
1098		Bản Thón	5
1099		Bản Xum Pàn	5
1100		Bản Mé Lươi	5
1101		Bản Tây Hồ	4
1102		Bản Ún Phường	4
1103		Bản Bom Phung	4
1104		Bản Quyết Thắng	4
1105		Bản Lọng Lăn	3
1106		Bản Pá Công	3
1107		Bản Kéo	3
1108		Bản Pản	3
1109		Bản Co Kiểng	3
1110		Bản Co Mạ	3

1111	xã Huổi Một	Bản Khua Họ	3
1112		Bản Túp Phạ	3
1113		Bản Pá Mằn	3
1114		Bản Nậm Mằn	3
1115		Bản Pá Ban	3
1116		Bản Chả Huổi	3
1117		Bản Huổi Khoang	3
1118		Bản Chạy Cang	4
1119		Bản Phá Thóng	3
1120		Bản Púng Khương	3
1121		Bản Nậm Pù	3
1122	xã Chiềng Sơ	Bản Bang	4
1123		Bản Pe Tiến	4
1124		Bản Bon Tiến	4
1125		Bản Nong Mừ	3
1126		Bản Nà Cần	4
1127		Bản Luấn	4
1128		Bản Công	4
1129		Bản Đứa Khoa	4
1130		Bản Nà Sặng	4
1131		Bản Nà Lốc	4
1132		Bản Sòng	4
1133		Bản Yên Hưng	4
1134		Bản Pọng Bua	4
1135		Bản Pao Lằn	4
1136		Bản Tin Tiến	3
1137		Bản Ten Ư	3
1138		Bản Huổi Púng	3
1139		Bản Lẹ	3
1140		Bản Huổi Sài	3
1141		Bản Pảng	3
1142	xã Sốp Cộp	Bản Sốp Cộp	5
1143		Bản Nậm Ban	5
1144		Bản Sốp Nặm	5
1145		Bản Nậm Công	3
1146		Bản Nà Nghè	4
1147		Bản Tông	4
1148		Bản Huổi Lầu	4
1149		Bản Nặm Sủ	4
1150		Bản Nà Mòn	4
1151		Bản Phổng	4
1152		Bản Lạnh	5
1153		Bản Hua Lạnh	3
1154		Bản Nậm Lạnh	4
1155		Bản Nậm Ca	4
1156		Bản Pói Lanh	4
1157		Bản Mường Và	5
1158		Bản Cáp Ven	4
1159		Bản Hốc Một	4
1160		Bản Púng Pảng	3
1161		Bản Phá Thóng	3
1162		Bản Huổi Dương	3
1163		Bản Pá Vai	3
1164		Bản Kéo Vai	3
1165		Bản Pá Khoang	3
1166	xã Púng Bánh	Thôn Púng Bánh 1	4
1167		Thôn Púng Bánh 2	4
1168		Thôn Púng Bánh 3	4
1169		Thôn Púng Bánh 4	4
1170		Thôn Púng Bánh 5	4
1171		Thôn Púng Bánh 6	4
1172		Thôn Púng Bánh 7	4
1173		Thôn Púng Bánh 8	4
1174		Thôn Sam Kha 1	4
1175		Thôn Sam Kha 2	4
1176		Thôn Sam Kha 3	4
1177		Thôn Dồm Cang 1	4
1178		Thôn Dồm Cang 2	4
1179		Thôn Dồm Cang 3	4
1180		Thôn Dồm Cang 4	4

1181	xã Mường Lạn	Bản Cang Ản	4
1182		Bản Huổi Le	4
1183		Bản Cống	4
1184		Bản Pá Kạch	3
1185		Bản Nà Vạc	3
1186		Bản Nà Khi	4
1187		Bản Huổi Pá	4
1188		Bản Mường Lạn	5
1189		Bản Phiêng Pen	3
1190		Bản Khá	4
1191		Bản Co Muông	3
1192		Bản Nậm Lạn	3
1193		Bản Nong Phụ	3
1194	xã Phiêng Khoài	Bản Liên Ái 1	4
1195		Bản Liên Ái 2	4
1196		Thôn Thanh Yên 1	4
1197		Thôn Thanh Yên 2	4
1198		Bản Con Khằm	4
1199		Thôn An Hưng	4
1200		Bản Cồn Huốt	4
1201		Thôn Kim Chung 1	4
1202		Thôn Kim Chung 2	4
1203		Thôn Kim Chung 3	4
1204		Bản Keo Muông	4
1205		Bản Lao Khô 2	3
1206		Bản Đoàn Kết	3
1207		Thôn Hang Mon 1	4
1208		Thôn Hang Mon 2	4
1209		Bản Co Mon	3
1210		Bản Lao Khô 1	3
1211	xã Suối Tọ	Bản Lũng Khoai	4
1212		Bản Suối Tọ	3
1213		Bản Suối Ó	3
1214		Bản Suối Gióng	3
1215		Bản Trò	4
1216		Bản Pắc Bẹ	3
1217		Bản Suối Dinh	4
1218		Bản Suối Khang	3
1219	xã Ngọc Chiến	Bản Pú Dảnh	4
1220		Bản Mường Chiến	5
1221		Bản Nà Tâu	4
1222		Bản Lướt	5
1223		Bản Phày	4
1224		Bản Nậm Nghẹp	3
1225		Bản Đông Xuông	4
1226		Bản Lọng Cang	4
1227		Bản Kẻ	4
1228	xã Tân Yên	Bản Tân Hợp	4
1229		Bản Tân Sơn	4
1230		Bản Tân Châu	4
1231		Bản Yên Bình	4
1232		Tiểu khu Bình Minh	4
1233		Bản Đoàn Kết	4
1234		Tiểu khu Tân Lập	4
1235		Bản Sao Tua	4
1236		Bản Tân Tiến	4
1237		Bản Dọi	4
1238		Bản Hoa	4
1239		Bản Tà Phềnh	4
1240		Bản Nà Tân	4
1241		Bản Phiêng Cành	4
1242		Bản Lũng Mú	3
1243	xã Mường Bám	Bản Căm Cặn	3
1244		Bản Phèn	4
1245		Bản Bôm Kham	4
1246		Bản Nà Hát	5
1247		Bản Hát Pang	4
1248		Bản Nà La	4
1249		Bản Pá Nó	3
1250		Bản Nặm Ún	3

1251		Bản Tư Làng	4
1252		Bản Lào	4
1253		Bản Nà Làng	4
1254	xã Mường Lèo	Bản Mường Lèo	4
1255		Bản Nặm Pừn	4
1256		Bản Sam Quảng	3
1257		Bản Nà Khoang	3
1258		Bản Mạt	3
1259		Bản Huổi Áng	3
1260		Bản Huổi Lạ	3
1261		Bản Huổi Luông	3
1262		Bản Nặm Khún	3
1263	phường Tô Hiệu	Tổ 1	4
1264		Tổ 2	5
1265		Tổ 3	4
1266		Tổ 4	5
1267		Tổ 5	5
1268		Tổ 6	4
1269		Tổ 7	4
1270		Tổ 8	5
1271		Tổ 9	5
1272		Tổ 10	4
1273		Tổ 11	4
1274		Tổ 12	5
1275		Tổ 13	5
1276		Tổ 14	5
1277		Tổ 15	4
1278		Tổ 16	4
1279		Tổ 17	5
1280		Tổ 18	5
1281		Tổ 19	4
1282		Tổ 20	4
1283		Tổ 21	5
1284		Tổ 22	4
1285		Tổ 23	4
1286		Bản Giảng Lắc	5
1287		Bản Hẹo	5
1288		Bản Lầu	4
1289	phường Chiềng An	Tổ dân phố 1	4
1290		Tổ dân phố 2	4
1291		Tổ dân phố 4	4
1292		Bản Cá	4
1293		Bản Phiêng Panh	4
1294		Bản Có Thé	4
1295		Bản Pảng	4
1296		Bản Nam Nghè	4
1297		Bản Tông Hụm	5
1298		Bản Ái Mường	4
1299		Bản Sẳng Hay	4
1300		Bản Nam Giáng	4
1301		Tổ dân phố 3	4
1302		Bản Hài	3
1303		Bản Cọ	4
1304		Bản Tam Quỳnh	4
1305		Bản Trung Tâm	4
1306	phường Chiềng Cơi	Tổ 1	4
1307		Tổ 2	5
1308		Tổ 3	4
1309		Tổ 6 Hốc Sang	4
1310		Tổ 8	3
1311		Tổ 9 Hôm Yên	5
1312		Tổ 10	3
1313		Bản Hùn	4
1314		Bản Ót Dầu	4
1315		Bản Mòng	4
1316		Bản Nẹ	4
1317		Bản Nhọt San	4
1318		Tổ 4 Chậu Cọ	4
1319		Tổ 5 Mé Ban	4
1320		Bản Co Phung	4

1321		Bản Lun	4
1322	phường Chiềng Sinh	Tổ 1	5
1323		Tổ 2	4
1324		Tổ 3	5
1325		Tổ 4	4
1326		Tổ 5	5
1327		Tổ 6	4
1328		Tổ 7	5
1329		Tổ 8	4
1330		Tổ 9	4
1331		Tổ 10	4
1332		Tổ 11	4
1333		Tổ 12	4
1334		Tổ 13	4
1335		Tổ 14	4
1336		Tổ 15	4
1337	phường Mộc Châu	Tổ dân phố Hòa Bình	4
1338		Tổ dân phố Mộc Lỵ	4
1339		Tổ dân phố Tây Tiến	4
1340		Tổ dân phố Hữu Nghị	4
1341		Tổ dân phố Tâm Châu	4
1342		Tổ dân phố Nà Bó	4
1343		Tổ dân phố Là Ngà	4
1344		Tổ dân phố Mường Sang	4
1345		Bản Vặt Hồng	5
1346		Bản Pá Phang	4
1347		Bản Chiềng Hắc	4
1348		Bản Piềng Lán	4
1349		Bản Tà Số	4
1350		Bản Hin Phá	3
1351		Bản Cò Lìu	3
1352		Bản Ta Niết	4
1353		Bản Chiềng Pằn	3
1354		Bản Long Phú	3
1355	phường Mộc Sơn	Tổ dân phố 1	5
1356		Tổ dân phố 2	4
1357		Tổ dân phố 3	4
1358		Tổ dân phố 4	3
1359		Tổ dân phố 5	4
1360		Tổ dân phố 6	4
1361		Tổ dân phố 7	4
1362		Bản Áng	4
1363		Bản Cóc	3
1364		Bản Co Sung	4
1365		Bản Pa Phách	4
1366	phường Vân Sơn	Tổ dân phố 68	4
1367		Tổ dân phố Chiềng Đi	4
1368		Tổ dân phố Thảo Nguyên	4
1369		Tổ dân phố Tiền Tiến	4
1370		Tổ dân phố 1/5	4
1371		Tổ dân phố Bó Bun	3
1372		Tổ dân phố Hoa Đào	3
1373		Tổ dân phố 70	3
1374		Tổ dân phố 66	3
1375		Tổ dân phố Hoa Ban	4
1376		Tổ dân phố Đoàn Kết	4
1377		Tổ dân phố Piềng Sàng	4
1378	phường Thảo Nguyên	Tổ dân phố Nhà Nghỉ	4
1379		Tổ dân phố 3/2	4
1380		Tổ dân phố Bình Nguyên	4
1381		Tổ dân phố 40	4
1382		Tổ dân phố Khí Tượng	4
1383		Tổ dân phố Minh Châu	4
1384		Tổ dân phố 19/8	4
1385		Tổ dân phố Chè Đen	4
1386		Tổ dân phố Trung Nguyên	4
1387		Tổ dân phố 19/5	4
1388		Tổ dân phố 26/7	4
1389		Tổ dân phố Cờ Đỏ	4
1390		Tổ dân phố Chờ Lồng	4

1391		Tổ dân phố Pa Khen III	3
1392		Tổ dân phố Pa Khen	4
1393		Tổ dân phố Tà Loọng	4
1394		Tổ dân phố Thái Hòa	4
Tổng cộng			**5282**